TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 101/2019/HSST
Ngày: 29/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo
Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Võ Thanh Nga
Nghề nghiệp: cán bộ hưu trí
2. Bà Đinh Kim Hoàng
Nghề nghiệp: giáo viên hưu trí

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Cao Đăng Huy - cán bộ Tòa án nhân dân Quận 4 Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 tham gia phiên tòa:
Ông Võ Kế Út - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4 – 22/1 Hoàng Diệu, Phường 12, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 109/2019/HSST ngày 13 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **ĐỖ CHIẾM H;** tên gọi khác: Không, sinh ngày 02/9/1978 tại Tp. Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; đăng ký HKTT: C50 cư xá V, Phường X, Quận Y, Tp. H; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: sửa xe; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; con ông Đỗ Chiếm M, sinh năm 1945 (chết) và Trương Thị L, sinh năm 1945 (chết); vợ, con: không; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 26/11/2001, bị Tòa án nhân dân Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (Bản án số 627/HSST), đã chấp hành xong bản án; Ngày 27/9/2006, bị Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (Bản án số 1432/2006/HSST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2011, đã thi hành phần tiền phạt bổ sung và án phí HSST; Ngày 15/12/2014, bị Tòa án nhân dân Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 294/2014/HSST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/01/2017, đã thi hành xong án phí HSST; Ngày 23/8/2019, UBND Phường 2, Quận Y ra quyết định đưa người nghiện ma túy vào cơ sở xã hội Thanh thiếu niên 2 để quản lý cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt

buộc. Ngày 19/9/2019, UBND Phường X, Quận Y hủy quyết định trên. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 19/9/2019 "có mặt".

+ Người bị hại:

1. Bà Lê Thị Bích P, sinh năm 1979 "vắng mặt"

2. Ông Trương Duy A, sinh năm 1977 "vắng mặt"

Địa chỉ: 88/11/6 N, Phường X, Quận Y, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 19/8/2019, Đỗ Chiếm H chuẩn bị đoản (là dụng cụ bẻ khóa xe) có hình chữ T đi bộ vào hẻm 88 đường N, Phường X, Quận Y tìm tài sản để lấy trộm. Khi đến trước nhà số 88/11/6 N, Phường X, Quận Y, Hải phát hiện 01 xe gắn máy hiệu Honda loại Wave RSX màu đỏ-đen-bạc, có biển số 84K7-9614, số khung: 4323AY104162, số máy: JC43E5561323 của bà Lê Thị Bích P đang dựng không người trong coi nên Hnảy sinh ý định lấy trộm. H đi quanh một vòng không thấy ai nên lại dùng đoản mang theo bẻ khóa xe rồi nổ máy chạy về dạ cầu Tân Thuận 2 ngủ. Đến khoảng 8 giờ ngày 20/8/2019, H chạy xe trên qua khu vực công viên Lê Thị Riêng, Quận 10 bán cho một người đàn ông chạy xe ôm (không rõ lai lịch) được 2.500.000 đồng rồi tiêu xài cá nhân, sử dụng ma túy hết.

Theo Kết luận số 80/KL-HĐĐG ngày 27/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận Y kết luận: 01 xe gắn máy hiệu Honda loại Wave RSX màu đỏ-đen-bạc, biển số 84K7-9614, số khung: 4323AY104162, số máy: JC43E5561323, đã qua sử dụng có giá trị là 8.500.000 đồng.

Đối với người đàn ông chạy xe ôm mua chiếc xe H lấy trộm nêu trên, do không xác định được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ để xem xét xử lý.

Bản cáo trạng số 113/CT-VKS ngày 12/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Y đã truy tố bị cáo Đỗ Chiếm H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Chiếm H khai nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản đúng như nội dung cáo trạng truy tố.

Người bị hại – bà Lê Thị Bích P và ông Trương Duy A vắng mặt tại phiên tòa. Quá trình điều tra, bà P và ông A cùng yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho ông bà giá trị tài sản bị chiếm đoạt không thu hồi số tiền là 8.500.000 đồng; tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 8.500.000 đồng như yêu cầu của phía bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Y giữ quan điểm truy tố bị cáo Đỗ Chiếm H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 8.500.000 đồng và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và rất hối hận nên không có ý kiến tham gia tranh luận; bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nhau và còn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như bản kết luận định giá tài sản số 80/KL-HĐĐG ngày 27/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 19/8/2019, tại trước nhà số 88/11/6 N, Phường X, Quận Y, Đỗ Chiếm H dùng đoản (là dụng cụ bẻ khóa xe) có hình chữ T bẻ khóa lấy trộm 01 xe gắn máy hiệu Honda loại Wave RSX màu đỏ-đen-bạc, biển số 84K7-9614, số khung: 4323AY104162, số máy: JC43E5561323 có giá trị 8.500.000 đồng của bà Lê Thị Bích P và ông Trương Duy A. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận X đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn trên địa bàn. Về nhân thân, mặc dù đã nhiều lần bị Tòa án kết án và chấp hành xong bản án nhưng bị cáo không biết sửa đổi lại tiếp tục thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người bị hại. Để nghiêm trị hành vi trái pháp luật thực hiện do lỗi cố ý, đối với bị cáo cần có mức án tương ứng với tính chất vụ án và mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo để xử phạt. Tuy nhiên, xét tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình có khó khăn nên áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Ngoài ra, do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về phần dân sự: Đối với tài sản bị chiếm đoạt không thu hồi được, người bị hại là bà Lê Thị Bích P và ông Trương Duy A chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị tài sản bị chiếm đoạt không thu hồi được với số tiền là 8.500.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường toàn bộ số tiền trên nên. Do đó, chấp nhận yêu

cầu của bà P và ông A buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bà P và ông A số tiền là 8.500.000 đồng.

[6] Xử lý vật chứng:

- 01 đoản (là dụng cụ bẻ khóa xe) có hình chữ T. Xét đây là dụng cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, đã qua sử dụng. Đây là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 01 đôi dép quai hậu hiệu sandal nam, 1 nón kết màu trắng, 01 quần short jean ngắn màu trắng xanh nhạt. Đây là trang phục cá nhân của bị cáo cần trả lại cho bị cáo.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/11/2019 giữa Công an Quận Y và Chi cục Thi hành án dân sự Quận Y)

- 01 đĩa DVD ghi nhận hình ảnh liên quan đến hành vi trộm cắp của bị can (lưu hồ sơ vụ án). Đây là chứng cứ quan trọng đã lưu trong hồ sơ vụ án nên cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp số tiền là 200.000 ngàn đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 425.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Chiếm H phạm tội **"**Trộm cắp tài sản**"**.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Đỗ Chiếm H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19 tháng 9 năm 2019. Tiếp tục giam bị cáo để bảo đảm thi hành án, thời hạn tạm giam là 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự.

Buộc Đỗ Chiếm H có trách nhiệm bồi thường cho bà Lê Thị Bích P và ông Trương Duy A số tiền là 8.500.000 đồng (Tám triệu năm trăm ngàn đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 đoản (là dụng cụ bẻ khóa xe) có hình chữ T.

- Trả lại cho Đỗ Chiếm H 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho Đỗ Chiếm H 01 đôi dép quai hậu hiệu sandal nam, 1 nón kết màu trắng, 01 quần short jean ngắn màu trắng xanh nhạt.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/11/2019 giữa Công an Quận Y và Chi cục Thi hành án dân sự Quận Y)

- Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD ghi nhận hình ảnh liên quan đến hành vi trộm cắp của bị cáo.

- Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng và án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 425.000 đồng (Bốn trăm hai mươi lăm ngàn đồng.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
. Bị cáo (1)
. Người tham gia tố tụng (2)
. CA TPHCM (PC 53) (1)
(1)
. TAND TP.HCM (1)
. Sở Tư pháp TP.HCM (2)
. VKSND Q4 (2)
. CA Q4 (1)
. THADS Q4 (3)
. THAHS Q4 (2)
. Lưu VP - hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký tên, đóng dấu)

Nguyễn Thị Thanh Thảo